

Số: 120/2023/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT ĐỀ NGHỊ XEM XÉT LẠI
QUYẾT ĐỊNH TUYÊN BỐ PHÁ SẢN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Tổ Thẩm phán tham gia phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Tổ trưởng: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đình Thanh

Ông Vương Minh Tâm

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Út - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp xem xét công khai vụ phá sản thụ lý số: 67/2018/KDTM-PT ngày 11/8/2023 về yêu cầu tuyên bố phá sản của Công ty TNHH đóng tàu và cơ khí hàng hải Sài Gòn. Do có đơn đề nghị xem xét lại của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Hồng L; Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V; Công ty TNHH kỹ thuật cơ khí hàng hải Vina - Offshore; Công ty TNHH cơ khí Tân Th; Công ty Cổ phần kỹ thuật & xây lắp Minh V; Công ty Cổ phần xây lắp dầu khí M - Alpha ECC; Công ty Cổ Phần Huy Minh; Công ty Cổ phần xây lắp Thiên N.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2023/QĐ-TBPS ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh B đã căn cứ Điều 9, Điều 16, Điều 22, Điều 23, Điều 52, Điều 53, Điều 54, điểm c khoản 1 Điều 83, Điều 107, Điều 108, Điều 110, Điều 127 và khoản 3 Điều 130 Luật phá sản năm 2014; đã quyết định:

Điều 1. Tuyên bố phá sản đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G (gọi tắt là “ Công ty Sofel”). Địa chỉ: Đường số 12, Khu công nghiệp Đ, phường Rạch D, thành phố V, tỉnh B.

1. Chấm dứt hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G theo Giấy chứng nhận đầu tư số 492043000043 do Ban quản lý các

khu công nghiệp B cấp ngày 01/6/2007; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 02 ngày 27/9/2018 Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh B, mã số doanh nghiệp: 3500803106.

2. Chấm dứt quyền hạn của bà Inah Kosasih (quốc tịch: Indonesia) - người đại diện theo pháp luật, chức vụ: Tổng giám đốc của Công ty TNHH Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G.

3. Đình chỉ các giao dịch liên quan đến Công ty TNHH Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G.

4. Thu hồi con dấu, chứng từ tài liệu của Công ty TNHH Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G và xóa tên doanh nghiệp theo quy định của Luật phá sản, Luật doanh nghiệp và quy định của pháp luật liên quan.

5. Chấm dứt thực hiện nghĩa vụ tính lãi đối với Công ty TNHH Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G.

Điều 2. Người bị cấm đảm nhiệm chức vụ sau khi Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G bị tuyên bố phá sản.

Cấm ông Chan Eng Yew, sinh ngày 06/9/1973, quốc tịch Singapore, hộ chiếu số E4128926L cấp ngày 20/9/2013 tại Singapore và bà Inah Kosasih, sinh ngày 16/02/1969, quốc tịch Indonesia, hộ chiếu số A7312112 cấp ngày 30/4/2014 tại Indonesia đối với việc thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, làm người quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2023.

Điều 3. Xác định giá trị nghĩa vụ về tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G:

1. Nghĩa vụ về tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G trước khi Tòa án ra quyết định mở thủ tục phá sản được xác định vào thời điểm ra quyết định mở thủ tục phá sản. Các yêu cầu đòi nợ được xử lý và xác định như sau:

1.1. Yêu cầu đòi nợ được chấp nhận toàn bộ theo Danh sách số 01/DS-TBPS - *Kèm theo.*

1.2. Yêu cầu đòi nợ được chấp nhận một phần theo Danh sách số 02/DS-TBPS - *Kèm theo.*

1.3. Yêu cầu đòi nợ không được chấp nhận theo Danh sách số 03/DS-TBPS - *Kèm theo.*

2. Nghĩa vụ về tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G được xác lập sau khi Tòa án ra quyết định mở thủ tục phá sản được xác định vào thời điểm ra quyết định tuyên bố phá sản.

Điều 4. Thanh lý tài sản và bán đấu giá tài sản còn lại của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G.

1. Thanh lý tài sản và bán đấu giá tài sản bảo đảm còn lại (sau khi đã xử lý tài sản bảo đảm) của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G (theo Bảng kê tài sản của Công ty hợp danh quản lý và thanh lý tài sản Sen V và Công ty hợp danh quản lý và thanh lý tài sản Miền Đông lập) theo Danh sách số 04/DS-TBPS - *Kèm theo*.

2. Thanh lý tài sản và bán đấu giá tài sản không bảo đảm còn lại (sau khi đã xử lý tài sản bảo đảm) của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G (theo Bảng kê tài sản của Công ty hợp danh quản lý và thanh lý tài sản Sen V lập) theo Danh sách số 05/DS-TBPS - *Kèm theo*.

Điều 5. Tiếp tục thu hồi nợ từ người mắc nợ và thu hồi tài sản đang chiếm giữ, tiền bồi thường của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G.

1. Thu hồi nợ từ người mắc nợ theo Danh sách số 06/DS-TBPS - *Kèm theo*.

2. Thu hồi tài sản và các khoản tiền bồi thường đang bị chiếm giữ theo Danh sách số 07/DS-TBPS - *Kèm theo*.

Điều 6. Phương án phân chia giá trị tài sản.

Tổng giá trị tài sản sau khi thanh lý, khoản thu từ bán tài sản, các khoản thu khác của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G được phân chia theo thứ tự phân chia tài sản quy định tại Điều 54 của Luật phá sản như sau:

1. Chi phí phá sản là khoản tiền phải chi trả cho việc giải quyết phá sản, bao gồm chi phí Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, chi phí kiểm kê, bảo quản, định giá, vận chuyển, chi phí đăng báo và các chi phí khác phù hợp theo quy định của pháp luật.

2. Khoản nợ lương trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, quyền lợi khác theo hợp đồng lao động với người lao động theo danh sách người lao động chưa giải quyết chế độ theo Danh sách số 08/DS-TBPS - *Kèm theo*.

3. Nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước và khoản nợ không có bảo đảm phải trả cho chủ nợ trong danh sách chủ nợ theo Danh sách số 09/DS-TBPS - *Kèm theo*; khoản nợ có bảo đảm chưa được thanh toán do giá trị tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ theo Danh sách số 10/DS-TBPS - *Kèm theo*.

4. Nếu giá trị tài sản không đủ để thanh toán cho các đối tượng theo phương án phân chia nói trên thì từng đối tượng cùng một đối tượng ưu tiên được thanh toán theo tỷ lệ phần trăm tương ứng với số nợ.

5. Trường hợp giá trị tài sản của doanh nghiệp sau khi đã thanh toán đủ các khoản nợ nói trên mà vẫn còn thì phần còn lại này thuộc về Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài G.

Điều 7. Nghĩa vụ về tài sản phát sinh sau khi có quyết định tuyên bố doanh nghiệp phá sản được giải quyết theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Chuyển yêu cầu giải quyết tranh chấp cho Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để giải quyết bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự và quy định pháp luật liên quan đối với tài sản đang tranh chấp trong vụ việc phá sản Công ty TNHH Đóng tàu và Cơ khí Hàng hải Sài Gòn (số nợ, khoản nợ phát sinh theo Hợp đồng Tín dụng ngày 05 tháng 5 năm 2016 giữa Ngân hàng DBS Bank, Ltd và Công ty Sofel; Dự án tàu H 1033 của Công ty Sofel đã thế chấp theo bản Thỏa thuận thế chấp và chuyển nhượng lập ngày 05/5/2016 giữa DBS Bank, Ltd với Công ty Sofel) theo Quyết định số 01/2022/QĐ-PS ngày 05/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 9. Lệ phí, chi phí phá sản:

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài Gòn phải nộp lệ phí phá sản là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Công ty trách nhiệm hữu hạn Đóng Tàu và Cơ Khí Hàng Hải Sài Gòn phải chịu toàn bộ chi phí phá sản.

2. Thanh toán chi phí phá sản trước khi tuyên bố phá sản:

- Chi phí đăng báo; chi phí bưu phẩm, chuyển phát nhanh, tổng đạt, xác minh, thông báo, triệu tập, tổ chức hội nghị chủ nợ và các chi phí khác phù hợp quy định pháp luật.

Ngoài ra còn phải chi chi phí đăng báo, chi phí chuyển phát nhanh và các chi phí khác đối với quyết định tuyên bố phá sản.

- Chi phí Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, chi phí kiểm kê, bảo quản, định giá, vận chuyển, chi phí đăng báo và các chi phí khác phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Công ty TNHH Cơ Khí Tân Th (người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với Công ty TNHH Đóng tàu và Cơ khí Hàng hải Sài Gòn) được hoàn trả lại số tiền lệ phí phá sản là 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm ngàn đồng) đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh B theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số TU/2017/0003250 ngày 25/7/2018.

Tòa án nhân dân tỉnh B hoàn trả cho Công ty TNHH Cơ Khí Tân Th số tiền tạm ứng chi phí phá sản là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) đã nộp ngày 25/7/2018.

4. Thanh toán chi phí phá sản sau khi tuyên bố phá sản theo quy định.

5. Tòa án nhân dân tỉnh B chuyển giao các khoản tiền đang quản lý (sau khi trừ chi phí phá sản) cho Cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục xử lý theo quy định.

Ngoài ra quyết định còn tuyên về hiệu lực của quyết định, quyền yêu cầu xem xét lại, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân theo quy định pháp luật.

Sau khi tuyên bố phá sản, các Công ty, doanh nghiệp có đơn đề nghị xem xét lại đối với Quyết định phá sản số 01/2023/QĐ-TBPS ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh B như sau:

[1] Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Hồng L:

Ngày 09/6/2023, Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Hồng L có Văn bản đề nghị xem xét lại một phần Quyết định tuyên bố phá sản liên quan đến Công ty Hồng Long là chủ nợ của Công ty Sofel, tổng số nợ là 12.491.966.031 đồng, bao gồm khoản nợ, số nợ chưa đến hạn thanh toán là 8.720.110.000 đồng và khoản tiền lãi đến hạn thanh toán là 3.771.856.031 đồng, có giải trình và tài liệu nợ kèm theo đã trình bày trước Hội nghị chủ nợ, nhưng chỉ chấp nhận khoản nợ của Công ty Sofel đối với Công ty Hồng Long là 246.950.000 đồng.

[2] Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V:

Ngày 13/6/2023, Công ty có Văn bản số 330/Cv.VTS đề nghị xem xét lại một phần Quyết định tuyên bố phá sản liên quan đến Công ty là chủ nợ của Công ty Sofel, tổng số nợ là 132.111.275 đồng, do thực hiện hợp đồng cung ứng dịch vụ đều có xác nhận của thuyền trưởng.

[3] Công ty TNHH kỹ thuật cơ khí hàng hải Vina - Offshore; Công ty TNHH cơ khí Tân Th; Công ty Cổ phần kỹ thuật & xây lắp Minh Việt; Công ty Cổ phần xây lắp dầu khí Miền N - Alpha ECC; Công ty Cổ phần Huy M; Công ty Cổ phần xây lắp Thiên N:

Ngày 28/9/2023, các Công ty trên có đơn đề nghị xem xét lại một phần Quyết định tuyên bố phá sản liên quan đến các Công ty; dù trong suốt quá trình giải quyết vụ phá sản các Công ty đã nhiều lần có yêu cầu làm việc với Công ty Sofel để giải quyết đối trừ công nợ nhưng không được xem xét, giải quyết.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm như sau:

- Không chấp nhận kiến nghị của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Hồng L; vì số nợ còn lại Công ty không cung cấp được chứng từ, giấy xác nhận nợ của Công ty Sofel. Đối với Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V, yêu cầu Công ty Sofel thanh toán 132.111.275 đồng và cung cấp 6 hóa đơn GTGT, trong đó có hóa đơn GTGT số 0003629 và số 0003630 ngày 31/12/2017 có xác nhận của Công ty Sofel, có cơ sở Công ty Sofel còn nợ 107.800.000 đồng (66.000.000 đồng + 41.800.000 đồng). Đối với các Công ty khác nộp đơn quá thời hạn khiếu nại không xem xét. Do đó, đề nghị chấp nhận một phần kiến nghị của Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V, sửa một phần quyết định.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ yêu cầu mở thủ tục phá sản thì thấy:

[1]. Xét kiến nghị của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Hồng L: Công ty Hồng Long yêu cầu Công ty Sofel thanh toán tổng cộng là 12.491.966.031 đồng (nợ gốc 8.720.110.000 đồng và nợ lãi 3.771.856.031 đồng), nhưng chỉ cung cấp hóa đơn GTGT số 0000396 ngày 09/01/2017 thể hiện Công ty Sofel còn nợ Công ty Hồng L 246.950.000 đồng; ngoài ra Công ty Hồng Long không cung cấp được chứng từ, giấy xác nhận công nợ của Công ty Sofel. Do đó, quyết định tuyên bố phá sản chỉ chấp nhận khoản nợ của Công ty Sofel đối với Công ty Hồng Long là 246.950.000 đồng là có cơ sở.

[2]. Xét kiến nghị của Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V: Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V, yêu cầu Công ty Sofel thanh toán 132.111.275 đồng và cung cấp 6 hóa đơn GTGT, trong đó có hóa đơn GTGT số 0003629 và số 0003630 ngày 31/12/2017 có xác nhận của Công ty Sofel, nên có cơ sở Công ty Sofel nợ Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V 107.800.000 đồng (66.000.000 đồng + 41.800.000 đồng).

[3]. Xét kiến nghị của Công ty TNHH kỹ thuật cơ khí hàng hải Vina - Offshore; Công ty TNHH cơ khí Tân Th; Công ty Cổ phần kỹ thuật & xây lắp Minh V; Công ty Cổ phần xây lắp dầu khí Miền N - Alpha ECC; Công ty Cổ phần Huy M; Công ty Cổ phần xây lắp Thiên Nam:

Tại Biên bản hội nghị chủ nợ ngày 26/4/2023 thì Công ty TNHH kỹ thuật cơ khí hàng hải Vina – Offshore, Công ty TNHH cơ khí Tân Th, Công ty Cổ phần kỹ thuật & xây lắp Minh V, Công ty Cổ phần Huy M và Công ty Cổ phần xây lắp Thiên N tham dự hội nghị chủ nợ; trong đó Công ty TNHH cơ khí Tân Th, Công ty Cổ phần kỹ thuật & xây lắp Minh V được cử làm ban đại diện chủ nợ và đại diện Công ty TNHH cơ khí Tân Th được cử làm Chủ tịch ban đại diện chủ nợ. Như vậy, trong quá trình tuyên bố phá sản Công ty Sofel, đại diện của các Công ty trên đều tham dự và biết; ngày 29/5/2023 Tòa án nhân dân tỉnh B ban hành Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2023/QĐ-TBPS nhưng đến ngày 02/10/2023 các Công ty trên mới gửi Đơn đề nghị xem xét lại một phần Quyết định tuyên bố phá sản, đối với các chủ nợ trên là hết thời hạn xem xét lại.

[4]. Từ phân tích trên, Hội đồng phiên họp không chấp nhận đơn đề nghị xem xét lại của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Hồng L, Công ty TNHH kỹ thuật cơ khí hàng hải Vina - Offshore, Công ty TNHH cơ khí Tân Th, Công ty Cổ phần kỹ thuật & xây lắp Minh V, Công ty Cổ phần xây lắp dầu khí Miền N - Alpha ECC, Công ty Cổ phần Huy M, Công ty Cổ phần xây lắp Thiên N; chấp nhận một phần đơn đề nghị xem xét lại của Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với Hội đồng phiên họp nên được chấp nhận. Sửa một phần quyết định tuyên bố phá sản của Tòa án nhân dân tỉnh B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 112 Luật phá sản năm 2014;

Không chấp nhận đơn đề nghị xem xét lại của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại Hồng L, Công ty TNHH kỹ thuật cơ khí hàng hải Vina - Offshore, Công ty TNHH cơ khí Tân Th, Công ty Cổ phần kỹ thuật & xây lắp Minh V, Công ty Cổ phần xây lắp dầu khí Miền N - Alpha ECC, Công ty Cổ phần Huy M, Công ty Cổ phần xây lắp Thiên N; chấp nhận một phần đơn đề nghị xem xét lại của Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V. Sửa một phần Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2023/QĐ-TBPS ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh B như sau:

1. Công nhận Công ty trách nhiệm hữu hạn đóng tàu và cơ khí hàng hải Sài Gòn Công ty Cổ phần dịch vụ và vận tải biển V 107.800.000 đồng. Được bổ sung vào Danh sách số 02/DS-TBPS, tại mục 1.2. Yêu cầu đòi nợ được chấp nhận một phần, tại Điều 3 Quyết định tuyên bố phá sản.

2. Các nội dung khác của Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2023/QĐ-TBPS ngày 29/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh B vẫn giữ nguyên.

3. Quyết định xem xét lại có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2023.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Cục THADS tỉnh B;
- Người tham gia thủ tục phá sản;
- Lưu (5) (NTTP).

**TM. TỔ THẨM PHÁN
TỔ TRƯỞNG**

Đặng Văn Ý

**HỘI ĐỒNG XEM XÉT LẠI
CÁC THẨM PHÁN**

THẨM PHÁN - TỔ TRƯỞNG

Đỗ Đình Thanh - Vương Minh Tâm

Đặng Văn Ý

